

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 1916 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 5 năm 2021

THÀNH TRA TP. HCM	
ĐẾN	Số: 4608
	Ngày: 26.5.21
	Chuyên: AN, LL, PCN + P8
Số và ký hiệu HS: .....	

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc giải quyết khiếu nại  
của ông Lâm Quốc Phong, huyện Nhà Bè  
(lần hai)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại ngày 04 tháng 6 năm 2018 của ông Lâm Quốc Phong, địa chỉ số 47/2 ấp 2 xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Báo cáo số 95/BC-TTTP-P3 ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại của ông Lâm Quốc Phong, với các nội dung sau đây:

**I. Nội dung khiếu nại:**

Ông Lâm Quốc Phong khiếu nại Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè và yêu cầu bồi thường, hỗ trợ về nhà ở, vật kiến trúc (gồm: nhà (1) diện tích 27,4m<sup>2</sup>, mái che (2) diện tích 11,6m<sup>2</sup>) theo đơn giá quy định của Phương án bồi thường; yêu cầu được xem xét bố trí tái định cư. Lý do khiếu nại: ngoài căn nhà bị giải toả, ông Lâm Quốc Phong không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã Hiệp Phước hay địa phương nào khác.

Ngoài ra, ông Lâm Quốc Phong có nguyện vọng, do hoàn cảnh khó khăn nên trường hợp không được bố trí tái định cư, kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè xem xét hỗ trợ nơi ở (thuê, mua trả góp căn hộ chung cư) để gia đình được ổn định cuộc sống.

**II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè:**

Ngày 02 tháng 12 năm 2010, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè ban hành Thông báo số 282/TB-UBND về chủ trương thu hồi đất thực hiện Dự án Khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2).

Ngày 29 tháng 5 năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè ban hành Quyết định số 1486/QĐ-UBND về thu hồi phần đất có diện tích  $39m^2$  thuộc một phần thửa 133, 134, Tờ bản đồ số 37, xã Hiệp Phước, tài liệu bản đồ địa chính số (trùng ứng một phần thửa số 596, Tờ bản đồ số 17, Tài liệu 02/CT-UB) của ông Lâm Quốc Phong.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè ban hành Quyết định số 77/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ cho ông Lâm Quốc Phong với tổng số tiền là **12.250.000 đồng** (đính kèm Bảng chiết tính bồi thường, hỗ trợ số 103/BCT-HĐBT ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng Bồi thường Dự án), cụ thể:

- Bồi thường đất nông nghiệp trồng cây lâu năm không mặt tiền đường, thửa số 133, 134:  $250.000 \text{ đồng}/m^2 \times 39m^2 = 9.750.000 \text{ đồng}$ ;

- Hỗ trợ thưởng chấp hành chính sách (01 lần): 2.500.000 đồng.

(Không bồi thường, hỗ trợ về nhà ở, công trình và vật kiến trúc do xây dựng năm 2008)

Không đồng ý với Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, ông Lâm Quốc Phong khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, yêu cầu giải quyết: Bồi thường nhà (1) diện tích  $27,4m^2$ , mái che (2) diện tích  $11,6m^2$  theo đơn giá quy định của Phương án bồi thường; yêu cầu hoán đổi phần diện tích đất  $39m^2$  bị ảnh hưởng trong dự án ở một vị trí khác.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè ban hành Quyết định số 1038/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại lần đầu, không công nhận nội dung khiếu nại của ông Lâm Quốc Phong.

Không đồng ý, ông Lâm Quốc Phong tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu bồi thường, hỗ trợ về nhà ở, vật kiến trúc (gồm: nhà (1) diện tích  $27,4m^2$ , mái che (2) diện tích  $11,6m^2$ ) theo đơn giá quy định của Phương án bồi thường; yêu cầu được xem xét bố trí tái định cư.

Hiện nay ông Lâm Quốc Phong chưa nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và chưa bàn giao mặt bằng.

### III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 070/NB.KCNHP ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc bản đồ Nhà Bè (có chữ ký xác nhận của ông Lâm Văn Bòn - cha ruột ông Phong) thể hiện:

+ Phần đất của ông Lâm Quốc Phong bị ảnh hưởng tại Dự án có diện tích  $39m^2$ , theo bản đồ Tài liệu 02/CT-UB thuộc phần thửa 596 (chiết thửa 596-1, loại đất CLN), Tờ bản đồ số 17; tương ứng theo tài liệu bản đồ số gồm  $37,7m^2$  thuộc phần thửa số 133 (chiết thửa 133-1, loại đất Hg/b) và  $1,3m^2$  thuộc phần thửa 134 (chiết thửa 134-1, loại đất T), Tờ bản đồ số 37.

+ Hiện trạng trên đất có: nhà (1) cấu trúc mái tôn, 01 vách ván, 03 tường gạch cao 01m+ván, cột gỗ, nền gạch men, diện tích 27,4m<sup>2</sup>; mái che (2) cấu trúc mái tôn, không vách, cột gỗ, nền xi măng, diện tích 11,6m<sup>2</sup>.

Theo trình bày của ông Lâm Quốc Phong tại Biên bản ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh: ngày 17 tháng 01 năm 2008, ông Lâm Quốc Phong nhận chuyển nhượng bằng giấy tay từ ông Ngô Văn Hồng một phần đất nông nghiệp thuộc một phần thửa 133, 134, Tờ bản đồ số 37, tài liệu KTS, hiện trạng lúc nhận chuyển nhượng là đất trống đã san lấp, không có nhà (*đính kèm Giấy mua bán đất viết tay*). Cuối tháng 01 năm 2008, ông Lâm Quốc Phong cất nhà không phép, không bị xử phạt vi phạm hành chính và ở ổn định đến nay, hiện không tranh chấp. Cấu trúc nhà, mái che từ lúc cất cho đến nay theo đúng bản vẽ hiện trạng vị trí số 070/NB.KCNHP ngày 22 tháng 04 năm 2016. Ông Lâm Quốc Phong không có tài liệu chứng minh thời điểm xây dựng nhà.

Ông Lâm Quốc Phong cung cấp Giấy mua bán đất viết tay đề ngày 17 tháng 01 năm 2008 thể hiện ông Ngô Văn Hồng chuyển nhượng một phần đất thuộc Giấy chứng nhận của ông Hồng cho ông Lâm Quốc Phong.

Theo Văn bản xác minh nguồn gốc sử dụng đất và nhà ngày 10 tháng 4 năm 2017, Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè xác nhận:

+ Nguồn gốc đất: phần đất thửa 133, 134, Tờ bản đồ số 37, xã Hiệp Phước do ông Lâm Quốc Phong nhận chuyển nhượng bằng giấy tay vào tháng 01 năm 2008 từ ông Ngô Văn Hồng và sử dụng ổn định đến nay, hiện không tranh chấp và chưa được cấp giấy chứng nhận.

+ Nguồn gốc nhà và công trình xây dựng trên đất: nhà và công trình do ông Lâm Quốc Phong xây dựng trên đất năm 2008, không có giấy phép xây dựng, không bị xử phạt vi phạm hành chính, sử dụng vào mục đích để ở, sinh hoạt ổn định đến nay.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L503069 (vào sổ số 01529QSDĐ/H-UBND) do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp cho ông Ngô Văn Hồng ngày 12 tháng 8 năm 1998, có cập nhật biến động sau khi cấp Giấy thể hiện: Ông Ngô Văn Hồng được công nhận quyền sử dụng đất đối với 5.076m<sup>2</sup> thửa số 3, loại đất L (Lúa) và 1.875m<sup>2</sup>/2.761m<sup>2</sup> thửa số 11, loại đất L (Lúa), Tờ bản đồ số 17, Tài liệu 02/CT-UB; sau đó ông Ngô Văn Hồng bị thu hồi 1.875m<sup>2</sup>/2.761m<sup>2</sup> thửa số 11; ngày 24 tháng 02 năm 2005, cập nhật điều chỉnh mục đích sử dụng đất 3.436m<sup>2</sup>/5.076m<sup>2</sup> thửa số 3 thành 2.289m<sup>2</sup> đất NTS (thửa mới 595) và 1.147m<sup>2</sup> đất CLN (thửa mới 596); ngày 30 tháng 01 năm 2008, cập nhật điều chỉnh địa chỉ trên Giấy chứng nhận từ “125/8 ấp 3” thành “185/8 ấp 3”; ngày 21 tháng 7 năm 2010, cập nhật chuyển nhượng cho Công ty Tân Thuận phần đất 2.289m<sup>2</sup> thửa 595.

Theo Biên bản kiểm tra, xác minh hiện trạng ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Tổ xác minh - Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước và Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè tại phần nhà, đất bị ảnh hưởng bởi Dự án thể hiện: hiện trạng là nhà ở, cấu trúc như Bản đồ hiện trạng vị trí số

070/NB.KCNHP ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc bản đồ Nhà Bè.

Theo Văn bản số 1735/UBND-TTH ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè và Biên bản làm việc ngày 14 tháng 6 năm 2018, ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè xác nhận:

+ Ngày 23 tháng 12 năm 1998, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 6981/QĐ-UB-QLĐT về phê duyệt quy hoạch chung huyện Nhà Bè, theo đó phần đất bị ảnh hưởng trong Dự án của ông Lâm Quốc Phong nằm trong quy hoạch *cây xanh cách ly*.

+ Ngày 30 tháng 7 năm 2008, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 3253/QĐ-UBND về duyệt đề án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2) tại xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, theo đó, phần đất của ông Lâm Quốc Phong thuộc khu vực có chức năng quy hoạch là *đất cây xanh cách ly, đất dự trữ cho đường sắt rộng 40m*.

+ Ngày 26 tháng 11 năm 2012, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 6015/QĐ-UBND về duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng huyện Nhà Bè đến năm 2020, theo đó phần đất bị ảnh hưởng trong Dự án của ông Lâm Quốc Phong nằm trong quy hoạch *đất cây xanh*.

+ Ngày 26 tháng 9 năm 2013, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định 5328/QĐ-UB về duyệt đề án quy hoạch chung Khu đô thị Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, tỷ lệ 1/5000, theo đó phần đất của ông Lâm Quốc Phong thuộc khu vực có chức năng quy hoạch là *đất cây xanh cách ly*.

+ Ngày 10 tháng 12 năm 2015, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 6788/QĐ-UBND về duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2), tại xã Hiệp Phước, theo đó phần đất của ông Lâm Quốc Phong thuộc khu vực có chức năng quy hoạch là *đất công nghiệp*.

Như vậy, phần đất có diện tích 39m<sup>2</sup> của ông Lâm Quốc Phong bị ảnh hưởng trong Dự án Khu công nghiệp Hiệp Phước (giai đoạn 2) theo tài liệu bản đồ số tương ứng gồm 37,7m<sup>2</sup> thuộc phần thửa số 133 (*chiết thửa 133-1, loại đất Hg/b*) và 1,3m<sup>2</sup> thuộc phần thửa số 134 (*chiết thửa 134-1, loại đất T*), Tờ bản đồ số 37; theo bản đồ Tài liệu 02/CT-UB tương ứng thuộc phần thửa 596 (*chiết thửa 596-1, loại đất CLN*), Tờ bản đồ số 17. Phần đất này có nguồn gốc của ông Ngô Văn Hồng, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L503069 (vào sổ số 01529QSDĐ/H-UBND) ngày 12 tháng 8 năm 1998 cho ông Ngô Văn Hồng, thuộc phần thửa số 596, loại đất CLN. Năm 2008, ông Ngô Văn Hồng chuyển nhượng toàn bộ 39m<sup>2</sup> cho ông Lâm Quốc Phong bằng giấy tay và ông Phong xây dựng nhà, các công trình phục vụ sinh hoạt trên đất (*gồm nhà (1) diện tích 27,4m<sup>2</sup>, mái che (2) diện tích 11,6m<sup>2</sup>*), không có giấy phép, không bị xử phạt vi phạm hành chính, sử dụng để ở và sinh hoạt ổn định đến nay, không có

tranh chấp. Đến thời điểm khiếu nại, ông Lâm Quốc Phong chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

#### IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại và cơ quan có liên quan theo Điều 39 Luật Khiếu nại năm 2011, kết quả đối thoại như sau:

Người khiếu nại, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè và Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước cùng thống nhất kết quả xác minh của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh về nguồn gốc, quá trình sử dụng nhà, đất của ông Lâm Quốc Phong. Các bên liên quan không cung cấp thêm thông tin, tài liệu nào khác với các buổi làm việc trước đây.

Người khiếu nại thống nhất sau khi có kết quả chỉ đạo có liên quan của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tham mưu giải quyết khiếu nại của ông Lâm Quốc Phong theo quy định.

Nội dung chưa thống nhất tại buổi đối thoại:

+ Người khiếu nại tiếp tục yêu cầu được bồi thường, hỗ trợ bổ sung nhà ở, vật kiến trúc (gồm: nhà (1) diện tích 27,4m<sup>2</sup>, mái che (2) diện tích 11,6m<sup>2</sup>) theo đơn giá quy định của Phương án bồi thường và yêu cầu được xem xét bố trí tái định cư.

+ Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè giữ nguyên quan điểm giải quyết khiếu nại lần đầu vì đã thực hiện đúng Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được duyệt.

#### V. Kết luận:

1. Về bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc (gồm: nhà (1) diện tích 27,4m<sup>2</sup>, mái che (2) diện tích 11,6m<sup>2</sup>) theo đơn giá quy định của Phương án bồi thường:

Theo quy định tại khoản 3 Mục II Phần V của Phương án số 141/PABT-HĐBT về bồi thường, hỗ trợ đối với trường hợp sử dụng đất có nhà ở nhưng không có giấy tờ hoặc có giấy tờ là đất nông nghiệp: “Trường hợp tự chuyển mục đích sử dụng làm nhà ở từ ngày 22 tháng 4 năm 2002 trở về sau, thì người đang sử dụng đất ở (nếu có) **chỉ được bồi thường, hỗ trợ theo loại đất nông nghiệp**”;

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Mục I phần VI của Phương án số 141/PABT-HĐBT về bồi thường, hỗ trợ nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân không có giấy tờ hợp lệ: “c/ Nhà ở, công trình sinh hoạt xây dựng trên đất không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở theo quy định tại mục II phần II của Phương án này, mà khi xây dựng đã vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được công bố hoặc vi phạm hành lang bảo vệ các công trình đã được cấm mốc thì không được bồi thường. Nếu xây dựng trước ngày 22 tháng 4 năm 2002 được tính hỗ trợ bằng 40% đơn giá xây dựng mới quy định tại

khoản 1 mục này; nếu xây dựng từ ngày 22 tháng 4 năm 2002 trở về sau thì không được hỗ trợ.”

Trường hợp ông Lâm Quốc Phong sử dụng phân đất có diện tích 39m<sup>2</sup>, trên đất có nhà ở xây dựng năm 2008, là sau ngày 22 tháng 4 năm 2002 nên căn cứ các quy định tại Phương án số 141/PABT-HĐBT nêu trên thì không đủ điều kiện để được bồi thường, hỗ trợ về đất theo loại đất ở và không đủ điều kiện để được bồi thường, hỗ trợ công trình xây dựng trên đất.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè không bồi thường, hỗ trợ về nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của ông Lâm Quốc Phong là đúng quy định. Việc khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc (gồm: nhà (1) diện tích 27,4m<sup>2</sup>, mái che (2) diện tích 11,6m<sup>2</sup>) theo đơn giá quy định của Phương án bồi thường của ông Lâm Quốc Phong là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

## 2. Về yêu cầu được xem xét bố trí tái định cư:

Theo quy định tại khoản 1 Mục I Phần IX của Phương án số 141/PABT-HĐBT về đối tượng, điều kiện tái định cư: “Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất ở (đủ điều kiện bồi thường quy định tại mục III phần II và mục I, mục II phần V của phương án) thì được bố trí tái định cư ...”.

Do phần đất bị thu hồi của ông Lâm Quốc Phong không đủ điều kiện bồi thường về đất ở nên không đủ điều kiện để được bố trí tái định cư. Do đó, Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè không xem xét bố trí tái định cư là đúng quy định của Phương án. Việc khiếu nại yêu cầu được bố trí tái định cư của ông Lâm Quốc Phong là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Tuy nhiên, trường hợp của ông Lâm Quốc Phong là một trong 08 hộ dân bị ảnh hưởng tại Dự án mà Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 4167/UBND-NCPC ngày 11 tháng 9 năm 2018, Công văn số 3995/UBND-NCPC ngày 16 tháng 10 năm 2020 giao Ban chỉ đạo bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là Hội đồng Thẩm định bồi thường Thành phố) nghiên cứu, có ý kiến về pháp lý việc bồi thường, hỗ trợ cho các hộ có nhà tạo lập từ sau ngày 01 tháng 7 năm 2004 đến trước ngày 02 tháng 12 năm 2010. Do đó, việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung về đất và công trình trên đất (nếu có) cho ông Lâm Quốc Phong sẽ được xem xét theo chính sách chung sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Lâm Quốc Phong.

Yêu cầu ông Lâm Quốc Phong thực hiện Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về giải quyết khiếu nại và Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

**Điều 2.** Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với khiếu nại của ông Lâm Quốc Phong, có hiệu lực pháp luật sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày ban hành. Trường hợp ông Lâm Quốc Phong không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè tổ chức thi hành Quyết định này theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Ban Tiếp công dân Thành phố), Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở cơ quan.

- Giao Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả việc thi hành Quyết định này cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, ông Lâm Quốc Phong và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND TPHCM;
- TTUB: CT, PCT/ĐT,NC;
- UBMTTQ Việt Nam TPHCM;
- Thanh tra TPHCM;
- UBND huyện Nhà Bè (để tổng đạt quyết định);
- VPUB: PCVP/ĐT;
- Phòng NCPC (2b), Ban TCD TPHCM;
- Lưu: VT, (PC/Đ+hs). 14



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Hòa Bình**